

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của

Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;

- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Có thuyết minh tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ chi tiết, đầy đủ, phù hợp với gói thầu đang xét	Không có hoặc có thuyết minh tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ nhưng không chi tiết, đầy đủ, không phù hợp với gói thầu đang xét
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Có thuyết minh mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc chi tiết, đầy đủ.	Không có hoặc có thuyết minh độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc nhưng không chi tiết, đầy đủ, không đúng với các nội dung công việc, yêu cầu của gói thầu.
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức	Có thuyết minh kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ đầy đủ, hợp	Không có hoặc có thuyết minh kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	chức cung cấp dịch vụ	lý, khả thi theo yêu cầu tại Chương V – E-HSMT	nhưng không đầy đủ, hợp lý, khả thi theo yêu cầu tại Chương V – E-HSMT
4	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn đảm bảo dịch vụ.		
4.1	Phương pháp lau sàn khô	Có thuyết minh chi tiết về phương pháp vệ sinh	Không có thuyết minh chi tiết về phương pháp vệ sinh
4.2	Phương pháp lau sàn ẩm	Có thuyết minh chi tiết về phương pháp vệ sinh	Không có thuyết minh chi tiết về phương pháp vệ sinh
4.3	Phương pháp làm sạch nhà vệ sinh	Có thuyết minh chi tiết về phương pháp vệ sinh	Không có thuyết minh chi tiết về phương pháp vệ sinh
4.4	Phương pháp vệ sinh cầu thang bộ, thang máy	Có thuyết minh chi tiết về phương pháp vệ sinh	Không có thuyết minh chi tiết về phương pháp vệ sinh
4.5	Phương pháp thu gom và vận chuyển rác thải.	Có thuyết minh chi tiết về phương pháp vệ sinh	Không có thuyết minh chi tiết về phương pháp vệ sinh
5	Thời gian thực hiện gói thầu	Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu bằng thời gian yêu cầu của E-HSMT 08 tháng (từ tháng 5/2016 đến tháng 12/2026).	Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu không bằng thời gian yêu cầu của E-HSMT. Lớn hơn hoặc nhỏ hơn 08 tháng (từ tháng 5/2016 đến tháng 12/2026).
6	Tổ chức nhân sự		
6.1		Có sơ đồ tổ chức bộ máy nhân sự thực hiện và thuyết minh sơ đồ mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn từng vị trí bố trí công việc	Không có hoặc có nhưng sơ sai, không phù hợp với vị trí công việc theo yêu cầu của E-HSMT

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		theo yêu cầu của E-HSMT	
6.2		Có bố trí nhân sự thực hiện dịch vụ phù hợp với yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Có danh sách nhân sự đề xuất thực hiện gói thầu đáp ứng các yêu cầu tại chương V, E-HSMT). - Nhà thầu có trình bày chi tiết, phù hợp về từng mốc thời gian và công việc làm của từng vị trí công nhân - Nhà thầu phải có cam kết 100% nhân sự đề xuất trong E-HSMT sẽ làm việc toàn thời gian tại Trung tâm. Trong trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải tập hợp đủ 100% nhân lực trực tiếp để Chủ đầu tư kiểm tra và đối chiếu với các thông tin đã đưa trong E-HSMT.	Không có hoặc có danh sách nhân sự, bố trí nhân sự thực hiện dịch vụ nhưng không chi tiết, không phù hợp với yêu cầu tại Chương V, E-HSMT; Nhà thầu không có hoặc có nhưng không trình bày chi tiết, phù hợp về từng mốc thời gian và công việc làm của từng vị trí công nhân; Nhà thầu không có danh sách nhân sự đề xuất thực hiện gói thầu hoặc không có cam kết 100% nhân sự đề xuất trong E-HSMT sẽ làm việc toàn thời gian tại Trung tâm. Trong trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải tập hợp đủ 100% nhân lực trực tiếp để Chủ đầu tư kiểm tra và đối chiếu.
7	Trách nhiệm khắc phục sai sót và bồi thường thiệt hại	Nhà thầu có thuyết minh dự kiến trước các sai sót có thể xảy ra để có biện pháp khắc phục và có phương án đền bù thiệt hại bằng các hình thức (tiền mặt, bảo hiểm...); có cam kết thực hiện theo đúng các	Nhà thầu không có thuyết minh dự kiến trước các sai sót có thể xảy ra để có biện pháp khắc phục hoặc không có phương án đền bù thiệt hại bằng các hình thức (tiền mặt, bảo hiểm...) hoặc không cam kết thực hiện theo đúng các

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		biện pháp và phương án đã đề ra.	biện pháp và phương án đã đề ra.
8	Đảm bảo công tác báo cáo tình hình thực hiện dịch vụ theo quy định	Thuyết minh các giải pháp nhằm thể hiện sự phối hợp và trách nhiệm của nhà thầu đối với Chủ đầu tư trong việc: - Báo cáo tình hình thực hiện công việc hàng ngày, kế hoạch triển khai các công việc định kỳ. Đề xuất phương án xử lý và sự phối hợp thực hiện giữa Nhà thầu và Chủ đầu tư khi có các công việc đột xuất.	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ, không phù hợp thuyết minh các giải pháp nhằm thể hiện sự phối hợp và trách nhiệm của nhà thầu đối với Chủ đầu tư trong việc: Báo cáo tình hình thực hiện công việc hàng ngày, kế hoạch triển khai các công việc định kỳ; Đề xuất phương án xử lý và sự phối hợp thực hiện giữa Nhà thầu và Chủ đầu tư khi có các công việc đột xuất.
9	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động.	Có thuyết minh biện pháp thực hiện gói thầu đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động chi tiết, đầy đủ	Không có hoặc có thuyết minh thuyết minh biện pháp thực hiện gói thầu đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động nhưng không chi tiết, đầy đủ
10	Mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của công cụ, dụng cụ, vật tư, hóa chất:		
10.1		Có Cam kết hoá chất phục vụ cho dịch vụ vệ sinh công nghiệp phù hợp với các quy định của pháp luật và được	Không có cam kết hoặc có nhưng không đầy đủ theo yêu cầu

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		sử dụng trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng phù hợp với yêu cầu của E-HSMT và khối lượng công việc vệ sinh của Trung tâm. Cam kết hoá chất sử dụng có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, thân thiện với môi trường.	
10.2		Có đầy đủ, chi tiết mô tả kế hoạch sử dụng, công dụng, hiệu quả của các máy móc, thiết bị thực hiện gói thầu. Các máy móc, thiết bị đáp ứng theo yêu cầu tại Mục 2 chương III E-HSMT.	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ, chi tiết về kế hoạch sử dụng, công dụng, hiệu quả của các máy móc, thiết bị thực hiện gói thầu. Các máy móc, thiết bị không đáp ứng theo yêu cầu tại Mục 2 chương III E-HSMT.
10.3		Có cam kết cung cấp đầy đủ danh mục công cụ, dụng cụ, vật tư chi tiết cho từng vị trí công nhân đảm bảo tiến độ huy động không bị chông chéo.	Không có cam kết hoặc có nhưng không đầy đủ theo yêu cầu .
11	Quy trình làm vệ sinh	Có Quy trình vệ sinh môi trường, bề mặt đầy đủ, hợp lý đáp ứng theo đúng yêu cầu tại Chương V, E – HSMT.	Không có hoặc có Quy trình vệ sinh môi trường, bề mặt sơ sài, không hợp lý và không đáp ứng theo đúng yêu cầu tại Chương V E – HSMT.
12	Giải pháp và phương pháp luận tổng quát	Có đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát, kế hoạch triển khai thực hiện dịch vụ	Không có hoặc có đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát, kế hoạch triển khai dịch vụ thực hiện

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		đầy đủ, phù hợp và theo các nội dung quy định tại Chương V	dịch vụ nhưng không đầy đủ, không phù hợp và không theo các nội dung quy định tại Chương V: Giải pháp và phương pháp luận; Kế hoạch công tác.
13	Uy tín của nhà thầu	Nhà thầu có các cam kết trong 03 năm trở lại đây: - Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu không đang bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. - Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc bất kỳ cơ quan tổ chức nào có văn bản kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu (là Nhà thầu cố ý cung cấp các thông tin không trung thực trong hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất. Nhà thầu có hành vi làm giả, cung cấp thông tin không trung thực, bị chủ đầu tư hoặc bất kỳ cơ quan tổ chức nào phát hiện vi phạm hành vi bị cấm thầu theo quy định tại Luật Đấu thầu	Nhà thầu không có các cam kết hoặc có cam kết nhưng: - Nhà thầu có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu đang bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. - Nhà thầu bị chủ đầu tư hoặc bất kỳ cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		trong 03 năm gần đây). Nếu bị chủ đầu tư phát hiện không trung thực, nhà thầu bị xử lý theo đúng Luật Đấu thầu (bị nêu tên trên Hệ thống và bị khóa tài khoản, cấm tham gia đấu thầu theo quy định).	